

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/DS-ST

Ngày: 27-3-2023

V/v: “*Tranh chấp hợp
đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoà;

2. Ông Nguyễn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tấn Tiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2023/TLST-DS, ngày 10 tháng 11 năm 2022, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên Toà số 429/2023/QĐST-DS, ngày 06 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V.

Địa chỉ: Tầng và tầng, Toà nhà S, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Anh Đặng Văn T, Nguyễn Trung H, Phạm T, Nguyễn Văn T; Địa chỉ liên hệ: Tầng, Toà nhà P, số 26, phường 25, quận B, thành phố Hồ Chí Minh, đại diện theo uỷ quyền, văn bản uỷ quyền ngày 24/6/2022. (Anh Phạm T có mặt)

2.Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn 4, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định

VỀ NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 6 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án và tại Tòa hôm nay người đại diện theo uỷ quyền cho nguyên đơn

Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế V do anh Phạm T, đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 17/02/2020 anh Trần Văn T và Ngân hàng TMCP Quốc tế V- Chi nhánh B ký hợp đồng tín dụng số 9032652.20, Ngân hàng cho anh Thương vay số tiền 746.000.000đ, mục đích vay mua xe ô tô khách hiệu HUYNDAI SOLATI, biếm kiểm soát 77, theo hợp đồng mua bán số 0702/HĐMB-HBDD20, ngày 03/02/2020, thời hạn vay 84 tháng, từ sau ngày giải ngân đến ngày 18/02/2027, lãi suất khi vay là 9,6%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong vòng 12 tháng đầu tiên, kể từ ngày giải ngân. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được ưu đãi 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ bản theo sản phẩm cộng (+) biên độ 4,1%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Quá trình thực hiện hợp đồng anh Trần Văn T chỉ mới trả cho Ngân hàng nợ gốc là 116.202.000đ, trả lãi là 118.551.506 đồng, tiền nợ gốc anh T chỉ trả đến tháng 09/2021, tiền lãi trả cho đến tháng 5/2022. Sau đó anh T không chịu thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo như hợp đồng các bên đã ký kết. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần ra thông báo nhắc nhở anh T thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ, nhưng anh T vẫn chây lỳ không chịu trả.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 27 tháng 3 năm 2023 là 737.700.175 đồng (Trong đó nợ gốc 579.798.000đ, nợ lãi trong hạn 48.046.270đ, nợ lãi quá hạn là 109.855.904đ).

Đối với chiếc xe ô tô khách hiệu HUYNDAI SOLATI, biếm kiểm soát 77 anh T đã thế chấp cho Ngân hàng và Ngân hàng đã đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật. Nhưng Ngân hàng không yêu cầu Toà giải quyết tài sản bảo đảm nêu trên.

Đối với bị đơn anh Trần Văn T đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh T từ chối đến Toà và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

Tại phiên Toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu: Về thủ tục tố tụng Tòa án đã tiến hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Trần Văn T có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ nợ gốc và lãi theo yêu cầu của Ngân hàng. Đồng thời buộc anh T phải chịu án phí theo quy định pháp luật và hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án này có bị đơn là anh Trần Văn T đang cư trú tại: Thôn 4, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, vì vậy vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định theo qui định tại điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập bị đơn anh Trần Văn T hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên Tòa, nhưng anh T vắng mặt không có lý do nên căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt cho anh Thương.

[2] *Về nội dung vụ án*:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V, yêu cầu anh Trần Văn T trả cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 27 tháng 3 năm 2023 là 737.700.175 đồng (Trong đó nợ gốc 579.798.000đ, nợ lãi trong hạn 48.046.270đ, nợ lãi quá hạn là 109.855.904đ). Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngày 17/02/2020 anh Trần Văn T và Ngân hàng TMCP Quốc tế V - Chi nhánh Bình Định ký hợp đồng tín dụng số 9032652.20, Ngân hàng cho anh Thương vay số tiền 746.000.000đ, mục đích vay mua xe ô tô khách hiệu HUYNDAI SOLATI, biểm kiểm soát 77, theo hợp đồng mua bán số 0702/HĐMB-HBDD20, ngày 03/02/2020, thời hạn vay 84 tháng, từ sau ngày giải ngân đến ngày 18/02/2027, lãi suất khi vay là 9,6%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh T chỉ trả cho Ngân hàng nợ gốc là 116.202.000đ, trả lãi là 118.551.506 đồng. Mặc dù Ngân hàng đã gửi thông báo và tạo điều kiện cho anh T thanh toán nợ, nhưng anh T không thực hiện nghĩa vụ của mình như hợp đồng các bên đã ký kết. Trong quá trình Tòa giải quyết vụ án này, anh T cũng vắng mặt và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án, hoặc văn bản trình bày ý kiến nào phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, điều này chứng minh anh T hiện nay còn nợ số tiền mà Ngân hàng yêu cầu là đúng.

Xét thấy anh Trần Văn T không trả nợ cho Ngân hàng theo đúng thời hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là vi phạm hợp đồng đã ký giữa các bên, vi phạm Điều 95 luật tổ chức các tín dụng. Do đó Ngân hàng yêu cầu anh T phải có

nghĩa vụ thanh toán tiền nợ tính đến ngày 27 tháng 3 năm 2023 là 737.700.175đồng (Trong đó nợ gốc 579.798.000đ, nợ lãi trong hạn 48.046.270đ, nợ lãi quá hạn là 109.855.904đ là có căn cứ được chấp nhận theo quy định tại các Điều 463,466, 468,470 Bộ luật dân sự 2015, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

[2.2] Đối với chiếc xe ô tô khách hiệu HUYNDAI SOLATI, biển kiểm soát 77 anh T đã thế chấp cho Ngân hàng. Nhưng Ngân hàng không yêu cầu giải quyết tài sản bảo đảm này nên Hội đồng xét xử không xem xét tài sản thế chấp trên.

[3] Về án phí Dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc anh Trần Văn T phải chịu 33.508.000đ án phí sung ngân sách nhà nước. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

-Căn cứ Điều 463,466, 468,470 Bộ luật dân sự 2015, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

-Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

-Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

1. Buộc anh Trần Văn T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V số tiền là 737.700.175đồng (Trong đó nợ gốc 579.798.000đồng, nợ lãi trong hạn 48.046.270đ, nợ lãi quá hạn là 109.855.904đ).

2. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn T phải chịu 33.508.000đ (Ba mươi ba triệu, năm trăm không tám nghìn đồng) tiền án phí sung ngân sách nhà nước. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V 14.550.000đ

(Mười bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008835, ngày 09-11-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Định.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế V có mặt tại Tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27/3/2023). Anh Trần Văn T vắng mặt tại Tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

4.1 . Kể từ ngày tiếp theo ngày Tòa án xét xử (ngày 27.3.2023) anh Trần Văn T còn phải chịu lãi suất mà các bên đã thỏa thuận, theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký, cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

4.2 Trường hợp bản án,quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự,người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phù Mỹ;
- CC THADS huyện Phù Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Tân

